

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan khối Đảng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ -TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Công văn số 217/HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh Vĩnh Long về việc phúc đáp Tờ trình số 214/TTr-UBND ngày 22/10/2024 của UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 14/TTr-STC ngày 16 tháng 01 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan khối Đảng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (theo Phụ lục đính kèm).

Quyết định này chỉ áp dụng đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam cấp tỉnh và cấp huyện.

**Điều 2.** Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định này sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch mua sắm và dự toán ngân sách; giao mua sắm, thuê sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

2. Số lượng của máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị được quy định tại Quyết định này là mức tối đa. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng để quyết định số lượng và giá mua cụ thể cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3. Tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định này được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Máy móc, thiết bị chuyên dùng không đủ điều kiện tiêu chuẩn tài sản cố định, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, đầu tư, mua sắm, điều chuyển, thuê theo quy định của pháp luật quyết định việc trang bị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước Vĩnh Long, Văn phòng thành ủy, thị ủy, huyện ủy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT.UBND tỉnh;
- LĐ.VPUBND tỉnh;
- TT Tin học – Công báo;
- Lưu VT, 81.TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**